

NGHỊ QUYẾT
Về Phát triển thanh niên tỉnh Bình Dương giai đoạn 2021 - 2030

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ SÁU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thanh niên ngày 16 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 1113/QĐ-BNV ngày 17 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030;

Xét Tờ trình số 3127/TTr-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết về Phát triển thanh niên tỉnh Bình Dương giai đoạn 2021 - 2030; Báo cáo thẩm tra số 50/BC-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Ban Văn hóa - Xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành Nghị quyết về Phát triển thanh niên tỉnh Bình Dương giai đoạn 2021 - 2030, với nội dung như sau:

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng thế hệ thanh niên Bình Dương giàu lòng yêu nước, có lý tưởng cách mạng, hoài bão, khát vọng vươn lên, ý chí tự lực, tự cường dân tộc, có đạo đức, sức khỏe và lối sống lành mạnh; ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật; sống làm việc có kỹ năng, văn hóa, kiến thức, trình độ học vấn, nghề nghiệp và việc làm; có ý chí lập thân, lập nghiệp, năng động, sáng tạo, làm chủ khoa học, công nghệ mới; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao, phát huy tinh thần xung kích, tình nguyện, nâng cao ý thức trách nhiệm của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên

- Hằng năm, 100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến, học tập nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên, 80% thanh niên công nhân, 75% thanh niên nông thôn, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh.

- Đến năm 2030, trên 70% thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Giáo dục nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm.

- Đến năm 2030, 80% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương; 70% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số có điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn đạt trình độ trung học cơ sở.

- Đến năm 2030, tăng 15% số thanh niên được ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; tăng 15% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì; tăng 10% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học, công nghệ (so với năm 2020).

- Hằng năm, có ít nhất 20% thanh niên làm báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số và tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn được bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật; phấn đấu đến năm 2030 đạt tỉ lệ 100%.

c) Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ có chất lượng cao

- Hằng năm, 100% học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp; 100% sinh viên các trường đại học, cao đẳng được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số.

- Hằng năm, 30% số ý tưởng, dự án khởi nghiệp của thanh niên là học sinh, sinh viên được kết nối với các doanh nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm hoặc được hỗ trợ từ nguồn kinh phí phù hợp.

- Đến năm 2030, phần đầu 80% thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và việc làm; 60% thanh niên được đào tạo nghề gắn với tạo việc làm, ưu tiên việc làm tại chỗ. Hằng năm, có ít nhất 35.000 thanh niên được giải quyết việc làm.

- Đến năm 2030, tỉ lệ thanh niên thất nghiệp ở đô thị từ 7% trở xuống, tỉ lệ thanh niên thiếu việc làm ở nông thôn từ 6% trở xuống.

- Đến năm 2030, có ít nhất 70% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sử dụng ma túy, thanh niên là nạn nhân của tội phạm buôn bán người, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động để hòa nhập cộng đồng. Phần đầu tạo việc làm ổn định cho trên 50% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn và 20% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cải tạo, thanh niên là người Việt Nam không có quốc tịch.

d) Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên

- Hằng năm, trên 70% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS (trong đó: tỉ lệ thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục đạt 100%; tỉ lệ thanh niên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt 90%).

- Hằng năm, trên 65% thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; 90% cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; 100% nữ thanh niên được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản.

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu; trên 90% thanh niên công nhân làm việc tại các khu, cụm công nghiệp, cụm sản xuất được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ.

đ) Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên

- Hằng năm, trên 80% thanh niên ở đô thị; 70% thanh niên ở nông thôn; 60% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú.

- Đến năm 2030, ít nhất 50% thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số.

e) Phát huy vai trò thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc

- Hằng năm, 100% thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật có đủ hành vi năng lực, hành vi dân sự sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ.

- Đến năm 2030, phần đầu 20% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo sở, phòng và tương đương; 15% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý.

- Hằng năm, 100% tổ chức Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam, Hội sinh viên Việt Nam các cấp và các tổ chức khác của thanh niên được thành lập theo quy định của pháp luật và huy động được thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; phát triển kinh tế - xã hội; khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

3. Nhiệm vụ, giải pháp

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp

- Hằng năm, các cấp ủy Đảng, chính quyền tổ chức quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về thanh niên cho Đoàn thanh niên các cấp.

- Tăng cường chỉ đạo Đoàn thanh niên tổ chức tuyên truyền giáo dục pháp luật với giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa lịch sử, truyền thống và ý thức tự tôn dân tộc cho thanh niên;

- Xây dựng chương trình phối hợp giữa các ngành chuyên môn ở các cấp chính quyền với Đoàn Thanh niên trong thực hiện Nghị quyết phát triển thanh niên của tỉnh nhằm triển khai thực hiện các chính sách thanh niên gắn với thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên đến năm 2030.

b) Hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về thanh niên

- Ủy ban nhân dân các cấp rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các chính sách về thanh niên và công tác thanh niên theo thẩm quyền; ban hành các chính sách liên quan đến việc thỏa thuận quốc tế về thanh niên mà Bình Dương tham gia ký kết;

- Xây dựng các chính sách đặc thù hỗ trợ nhóm thanh niên dễ bị tổn thương, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh;

- Xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng tài năng trẻ để thúc đẩy phát triển nguồn nhân lực. Đồng thời, xây dựng và triển khai thực hiện chính sách ưu đãi, thu hút thanh niên có trình độ chuyên môn, tay nghề cao, thanh niên tình nguyện về công tác tại khu - cụm công nghiệp, cụm sản xuất, vùng đồng bào dân tộc thiểu số để thúc đẩy phát triển

kinh tế địa phương và phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

c) **Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật**

- Chính quyền và đoàn thể các cấp tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Luật Thanh niên năm 2020, Chiến lược phát triển thanh niên tỉnh Bình Dương giai đoạn 2021 - 2030, cùng các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên đến với thanh niên;

- Đổi mới phương pháp và nội dung tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng thanh niên. Tổ chức giới thiệu, phổ biến các tác phẩm văn hóa nghệ thuật có giá trị nhân văn cao để định hướng, giáo dục thanh niên.

- Đẩy mạnh truyền thông về nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, sức khỏe của thanh niên. Tăng cường tuyên truyền về phòng, chống tác hại của việc sử dụng thuốc lá, rượu, bia và chất kích thích khác; phòng các bệnh lây nhiễm và phòng ngừa các vi phạm tệ nạn xã hội trong thanh niên;

- Phát triển mạng xã hội lành mạnh đối với thanh niên trên không gian mạng; quản lý việc sử dụng mạng xã hội không để xảy ra các biểu hiện thiếu chuẩn mực, thiếu văn minh của thanh niên và có các biện pháp chế tài, xử lý các hành vi thiếu lành mạnh trong thanh niên, vi phạm trên địa bàn.

d) **Tăng cường cung cấp dịch vụ, hoạt động hỗ trợ thanh niên**

- Tổ chức đổi mới các hình thức cung cấp dịch vụ công như: hỗ trợ thanh niên học tập, sáng tạo, nghiên cứu khoa học; thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Tổ chức phối hợp giữa các sở, ngành và địa phương với trường Đại học, Cao đẳng và cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn để kết hợp xây dựng hệ thống thông tin thị trường lao động, nâng cao chất lượng dự báo thị trường lao động ngắn hạn và dài hạn để thanh niên có cơ hội xác định và lựa chọn ngành nghề phù hợp với khả năng và trình độ chuyên môn của mình trong lập nghiệp.

- Nâng cao chất lượng mạng lưới cung cấp dịch vụ việc làm, dịch vụ khởi nghiệp, để định hướng, hỗ trợ thanh niên tạo việc làm và khởi nghiệp.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân cung cấp, hỗ trợ các dịch vụ tư vấn tâm lý cho thanh niên.

- Đầu tư, xây dựng các thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao, các công trình phúc lợi xã hội để đáp ứng tốt hơn nhu cầu sinh hoạt văn hóa, tinh thần cho thanh niên.

đ) **Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong thanh niên**

- Tăng cường ký kết, hợp tác các hoạt động quốc tế về thanh niên và thường xuyên giao lưu, kết nghĩa với các tổ chức thanh niên trên thế giới, nhất là các tỉnh, thành phố mà Bình Dương có mối quan hệ kết nghĩa thời gian qua.

- Thường xuyên tổ chức giao lưu, thông tin 02 chiều về các hoạt động thanh niên giữa các địa phương của mỗi quốc gia và nâng cao hiểu biết lẫn nhau về hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, toàn diện và hiệu quả.

- Khai thác, phát huy hiệu quả sự hỗ trợ của các tổ chức thanh niên quốc tế với tỉnh Bình Dương, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu Chiến lược thanh niên của địa phương.

e) Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên ở các ngành, các cấp trên địa bàn tỉnh.

- Định kỳ hằng năm và giai đoạn, các cấp, các ngành tổ chức thực hiện báo cáo theo Bộ chỉ tiêu thống kê thanh niên; nâng cao chất lượng dự báo và xu hướng phát triển thanh niên trong từng giai đoạn để đề ra các giải pháp triển khai các Chương trình, đề án, dự án thực hiện chính sách dành cho đối tượng thanh niên phù hợp với thực trạng của đội ngũ thanh niên trên địa bàn.

g) Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội và thanh niên

- Tăng cường công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các Đoàn thể chính trị - xã hội cùng các tổ chức thành viên. Đồng thời, phối hợp các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội và cộng đồng trong việc chăm lo, bồi dưỡng, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của thanh niên.

- Tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam các cấp, Hội sinh viên thường xuyên đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động, phát huy cao độ tinh thần xung kích, sáng tạo của thanh niên đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Phát huy tính chủ động, tích cực của thanh niên trong tham gia quản lý nhà nước và xã hội; tham gia vào quy trình xây dựng chính sách và giám sát, phản biện chính sách, pháp luật về thanh niên.

h) Nguồn lực thực hiện Nghị quyết

- Ủy ban nhân dân tỉnh bảo đảm nguồn kinh phí tổ chức thực hiện Nghị quyết về phát triển thanh niên tỉnh Bình Dương giai đoạn 2021 - 2030.

- Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét bổ sung biên chế công chức thực hiện nhiệm vụ công tác quản lý nhà nước về thanh niên đối với chính quyền cấp tỉnh, cấp huyện theo quy định.

- Giao kinh phí triển khai thực hiện đề án, dự án phát triển thanh niên, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực, địa phương.

- Huy động nguồn lực hợp pháp khác để tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết phát triển thanh niên trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khóa X, kỳ họp thứ sáu thông qua ngày 15 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- LĐVP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND; UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;
- Trung tâm CB, Website tỉnh, Báo, Đài PT-TH Bình Dương;
- Các phòng, App, Web;
- Lưu: VT, ĐL (4).

CHỦ TỊCH



Phạm Văn Chánh